

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2022/HS - ST

Ngày 21 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Vũ Văn Tám

Ông: Nông Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thuý Dàn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **178/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:**

Họ và tên: Lương Văn Ph. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1979

Tại: Điện Biên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn B (đã chết) và con bà: Lương Thị Ph; Vợ: Lò Thị Th và có 01 người con sinh năm 2006; Tiền sự: Không; Tiền án; Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngày 21/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 06/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt với bản án số 104/2013/HSST ngày 21/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt

chung cho cả 02 bản án là 60 tháng tù. Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 25/3/2022 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 25/3/2022, Lường Văn Ph đi bộ từ nhà đến cuối bản Na Há, xã Phu Luông, huyện Điện Biên thì gặp, hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Lào (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng gói hàn kín với giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Mua bán xong, Ph cất gói Heroine vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà.

Hồi 8 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ph đang đứng ở đường thuộc bản Na Há, xã Phu Luông, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Phu Luông phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Huổi Puốc - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên trái Ph đang mặc 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 25/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và bản Kết luận giám định số 470/KL – KTHS ngày 20/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Văn Ph là 0,17g gam. Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lường Văn Ph gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKSDB ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lường Văn Ph về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn Ph từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 07 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,17g gam Heroine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 0,11 gam sau khi giám định). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 8 giờ 30 phút ngày 25/3/2022, tại khu vực bản Na Há, xã Phú Luông, huyện Điện Biên, bị tổ công tác Công an xã Phú Luông phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Huổi Puốc - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên trái Ph đang mặc 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng bên trong có các cục bột màu trắng nghi Heroine

Qua cân xác định khối lượng và Kết luận giám định đã xác định, vật chứng thu giữ của bị cáo là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,17g gam Heroine. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông (bị cáo không biết tên và địa chỉ). Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mục đích của bị cáo tàng trữ 0,17g gam Heroine để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên. Ngày 21/3/2013, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 06/8/2014, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt với bản án số 104/2013/HSST ngày 21/3/2013 của Toà án nhân dân huyện Điện Biên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 60 tháng tù. Ngày 23/3/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa Ph, bị cáo đã chấp hành xong các hình phạt khác của bản án nên bị cáo đã được xóa án tích.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được

áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 07 tháng là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập chủ yếu từ làm ruộng nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: Gồm 0,17g gam Heroine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 0,11 gam sau khi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về vấn đề khác: Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn Ph phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn Ph 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 25/3/2022).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu huỷ 0,17g gam Heroine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 0,11 gam sau khi giám định)

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 12/5/2022.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/6/2022).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp; - T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

